



PHIẾU ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1500/QĐ/ĐHTV, ngày 30/3/2018, về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên các lớp Đại học hệ chính quy Trường Đại học Trà Vinh)

ISO 9001: 2008

Họ và tên Ngày sinh:

MSSV: Lớp: Khóa:

Khoa: Học kỳ: Năm học: 20..... - 20.....

Hộ khẩu trường trú:

Chức vụ: ĐT:

Nội dung đánh giá	Mức điểm	SV tự cho điểm	GVC N lớp
I. Đánh giá về ý thức tham gia học tập (Điều 4).	20		
1. Ý thức và thái độ trong học tập:			
- Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học.	4		
2. Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học			
a. Nghiên cứu khoa học (NCKH)			
- Có tham gia đề tài NCKH của sinh viên cấp Khoa, có xác nhận của Chủ nhiệm đề tài (<i>không tính bài tập, tiểu luận, đồ án môn học, ...</i>), có bài viết tham luận trong hoạt động học thuật.	4		
- Có tham gia đề tài NCKH cấp Trường và ngoài Trường, có bài báo trong và ngoài nước cho hoạt động NCKH.	8		
b. Hoàn thành chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.			
Ngoại ngữ không chuyên	Tin học		
- Chứng chỉ A/chuẩn khung Châu Âu A1, A2 hoặc tương đương		2	
- Chứng chỉ B/chuẩn khung Châu Âu B1, B2 hoặc tương đương	Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin Cơ bản	5	
- Chứng chỉ C/chuẩn khung Châu Âu C1, C2 hoặc tương đương	Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin Nâng cao	7	
- Riêng chứng chỉ ngoại ngữ, chứng nhận Toefl: ≥ 550 điểm, IELTS: $\geq 5,0$ điểm hoặc tương đương		9	

Nội dung đánh giá	Mức điểm	SV tự cho điểm	GVC N lớp
c. Hoàn thành chứng nhận, chứng chỉ, bằng tốt nghiệp tiếng Khmer			
- Chứng chỉ tiếng Khmer, chứng nhận Tiểu học tiếng Khmer	2		
- Chứng nhận THCS tiếng Khmer	3		
- Chứng nhận 12/12 tiếng Khmer	5		
- Bằng tốt nghiệp Sơ cấp Pali	7		
- Bằng tốt nghiệp Trung cấp Pali	9		
d. Tham gia ít nhất 01 câu lạc bộ học thuật (<i>không tính các câu lạc bộ sở thích, Sinh viên tham gia phải có minh chứng kèm theo (giấy xác nhận của Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ)</i>)			
- Tham gia	2		
- Được khen thưởng	4		
3. Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi			
- Không có học phần không đạt/bị rớt ở lần thi thứ nhất (<i>Mỗi học phần không đạt/bị rớt ở lần thi thứ nhất sẽ trừ 02 điểm đến khi mục này bằng 0</i>)	4		
- Không vi phạm Quy chế thi, kiểm tra (<i>Nếu vi phạm: 00 điểm và xử lý theo quy chế, quy định</i>)	4		
- Tham gia các kỳ thi chuyên ngành, thi Olympic, thi khởi nghiệp,...			
+ Có tham gia	2		
+ Đạt giải cấp Khoa	4		
+ Đạt giải cấp Trường	6		
+ Đạt giải cấp cao hơn	8		
4. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập			
- Có phấn đấu, vượt khó trong học tập (có ĐTB học kỳ sau cao hơn học kỳ trước đó; đối với sinh viên năm nhất, ĐTB HKI tại thời điểm xét không có điểm thi lần I dưới 4 (<i>theo niên chế</i>) hoặc dưới 2,00 (<i>theo tín chỉ</i>))	2		
5. Kết quả học tập trong học kỳ			
<u>Theo tín chỉ:</u>	<u>Theo niên chế:</u>		
- Điểm trung bình chung học kỳ ĐTBCHK đạt từ 2,50 đến 3,19	- Khá (từ 7 đến cận 8)	2	
- ĐTBCHK đạt từ 3,20 đến 3,59	- Giỏi (từ 8 đến cận 9)	4	
- ĐTBCHK đạt từ 3,60 trở lên	- Xuất sắc (từ 9 đến 10)	6	
Điểm cộng tối đa của Điều 4 là 20 điểm			
II. Đánh giá về ý thức chấp hành các nội quy, quy chế, quy định (Điều 5)	25		
1. Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong nhà trường			
- Không vi phạm và có ý thức tham gia thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp	8		

Nội dung đánh giá	Mức điểm	SV tự cho điểm	GVC N lớp
trên được thực hiện trong nhà trường. (<i>Quy chế công tác HSSV, Quy chế nội - ngoại trú, Quy định khác, ... Nếu vi phạm: 00 điểm</i>)			
2. Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong nhà trường.			
- Không vi phạm và có ý thức chấp hành nghiêm túc các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong nhà trường (<i>Quy định trang phục và tác phong trong sinh viên, Quy định về để xe, gửi xe, ... Nếu vi phạm: 00 điểm</i>)	8		
- Thực hiện khảo sát online (khảo sát môn học, khảo sát chuyên đề, ...) (<i>Có danh sách trích xuất từ hệ thống online khi SV thực hiện khảo sát, có xác nhận từ Phòng Đảm bảo chất lượng</i>) + SV khảo sát < 80% môn học/học kỳ: cộng 0 điểm + SV khảo sát > 80% môn học/học kỳ: cộng 6 điểm	6		
- Tham gia đầy đủ và nhiệt tình các buổi vệ sinh, bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự nơi công cộng từ cấp Khoa trở lên phát động (<i>Có danh sách xác nhận cụ thể, có minh chứng kèm theo, vắng 1 lần có phép trừ 01đ, vắng 1 lần không phép trừ 02đ</i>)	3		
Điểm cộng tối đa của Điều 5 là 25 điểm			
III. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (Điều 6)	20		
1. Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.			
- Tham gia đầy đủ đúng giờ, nghiêm túc theo danh sách tham dự các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao các cấp từ Lớp, Chi hội, Chi đoàn trở lên tổ chức (<i>Mỗi lần vắng trừ 02 điểm từ cấp đơn vị lớp trở lên, Bỏ về khi chương trình chưa kết thúc, xem như vắng</i>)	10		
2. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội			
a. Là lực lượng nòng cốt, hội viên, thành viên chính thức trong các hoạt động chính trị, xã hội, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao (<i>có danh sách xác nhận</i>)			
- Cấp Bộ môn, Chi đoàn, Chi hội, Đội, Nhóm, CLB sở thích, ...	2		
- Cấp Khoa (và tương đương), Trường	3		
b. Tham gia các hoạt động tình nguyện Mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi, tiếp sức đến trường, công tác xã hội, Hiến máu nhân đạo, ...			

Nội dung đánh giá	Mức điểm	SV tự cho điểm	GVC N lớp
- Có danh sách tham gia hoặc có chứng nhận	5		
- Được tuyên dương, khen thưởng	8		
3. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội			
- Tham gia tự quản trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng. <i>(Có danh sách xác nhận tham gia đội tự quản)</i>	4		
- Tham gia hoạt động phong trào, hội thi phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội <i>(Có danh sách xác nhận tham gia)</i>	4		
Điểm cộng tối đa của Điều 6 là 20 điểm			
IV. Đánh giá về mặt ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (Điều 7) <i>(Nếu Sinh viên vi phạm Luật Giao thông, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Giáo dục và các Luật khác,.....trừ toàn bộ 25 điểm)</i>	25		
1. Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng			
- Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật và các quy định của Nhà nước. Tích cực tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, Pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng <i>(Nếu Sinh viên bị phát hiện tham gia các tổ chức chưa được Luật pháp Việt Nam công nhận, hoạt động tôn giáo trái pháp luật, các hành vi bán hàng đa cấp trái phép,....sẽ bị trừ 10 điểm mục này)</i>	10		
- Tham gia học tập tuần lễ sinh hoạt công dân - HSSV. <i>(Tham gia đầy đủ, nghiêm túc và có Quyết định công nhận (cộng 6 điểm). Vắng không phép hoặc viết bài thu hoạch chuyên đề không đạt bị trừ 3 điểm/chuyên đề).</i>	6		
2. Ý thức tham gia các hoạt động có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.			
- Tham gia Công tác xã hội, từ thiện ở Trường, nơi cư trú, địa phương, vận động đóng góp, ủng hộ cho sinh viên, cán bộ viên chức khó khăn và các hoạt động công ích trong nhà trường. <i>(Mỗi đợt tham gia cộng 02 điểm) (Có danh sách xác nhận tham gia hoặc đóng góp, ủng hộ)</i>	8		
- Sinh viên được khen thưởng trong học tập và rèn luyện <i>(Chỉ xét 1 lần. Nếu khen nhiều cấp cho 1 nội dung thì chỉ tính cấp cao nhất)</i>			
+ Được khen thưởng cấp Khoa hoặc tương đương	4		
+ Được khen thưởng cấp trường hoặc tương đương	6		

Nội dung đánh giá	Mức điểm	SV tự cho điểm	GVC N lớp
+ Được khen thưởng cấp tỉnh trở lên	8		
3. Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn			
- Tham gia các hoạt động về nguồn, thăm gia đình chính sách, người già neo đơn, viện dưỡng lão, trẻ em mồ côi, vận động đóng góp cho người gặp khó khăn... <i>(Danh sách tham gia phải có xác nhận của Đoàn khoa, Đoàn trường hoặc Hội SV trường)</i>	3		
Điểm cộng tối đa của Điều 7 là 25 điểm			
V. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Nhà trường hoặc sinh viên đạt thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (Điều 8)	10		
1. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của người học được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn TN, Hội SV và các tổ chức khác trong nhà trường.			
- Lớp trưởng, Bí thư Chi đoàn, ủy viên BCH Đoàn Khoa, BCH Đoàn Trường, BCH Hội Sinh viên trường, Chi hội trưởng, Chủ nhiệm CLB từ cấp Khoa và tương đương	8		
2. Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn TN, Hội SV và các tổ chức khác trong nhà trường.			
- Lớp phó, Phó bí thư chi đoàn, Chi hội phó, Phó BCN CLB, Ủy viên BCH Chi đoàn, Chi hội, Đội SV tự quản, Đội SV an ninh xung kích,...			
- Là thành viên của các Tổ, Ban, Đội, Nhóm chuyên môn của Đoàn, Hội Sinh viên trường hoàn thành nhiệm vụ có xác nhận của Đoàn hoặc Hội SV.	6		
3. Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, chi hội, CLB, khoa và các đơn vị trong trường			
- Tích cực tham gia hỗ trợ các hoạt động, phong trào của cấp Khoa, sự kiện chung của Trường có xác nhận của đơn vị cấp quản lý điều động hoặc đơn vị tổ chức sự kiện. <i>(Mỗi đợt tham gia cộng được 01 điểm)</i>	5		
4. Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện. <i>(Chỉ tính học kỳ đạt)</i>			
- Sinh viên được công nhận Đoàn viên, hội viên ưu tú	3		
- Sinh viên được bồi dưỡng nhận thức về Đảng có chứng nhận. - Phân loại Đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ	4		
- Sinh viên được kết nạp Đảng	6		
- Đạt danh hiệu <i>Sinh viên 5 tốt</i> , gương <i>Thanh niên tiên</i>	6		

Nội dung đánh giá	Mức điểm	SV tự cho điểm	GVC N lớp
<i>tiến làm theo lời Bác cấp trường trở lên</i>			
<i>Điểm cộng tối đa của Điều 8 là 10 điểm</i>			
TỔNG I, II, III, IV, V tương ứng các Điều 4,5,6,7,8: 100 điểm			

CHỮ KÝ CỦA SINH VIÊN

XÁC NHẬN GVCN/CVHT

* Kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa

- Điểm rèn luyện:....., bằng chữ:.....

- Xếp loại:.....

Trà Vinh, ngàytháng.....năm 201.....

Chủ tịch Hội đồng Khoa

** Trích Điều 13. Phân loại kết quả rèn luyện:*

Điểm tổng	Xếp loại
Từ 90 ->100 điểm	Xuất sắc
Từ 80 -> dưới 90 điểm	Tốt
Từ 65 -> dưới 80 điểm	Khá
Từ 50 -> dưới 65 điểm	Trung bình
Từ 35 -> dưới 50 điểm	Yếu
Dưới 35 điểm	Kém

** Trích Điều 14. Phân loại để đánh giá:*

1. Trong thời gian sinh viên, học sinh bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện (KQRL) không được vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá KQRL không được vượt quá loại trung bình.

3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá KQRL trong thời gian bị đình chỉ.

4. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá KQRL.

5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá KQRL trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá KQRL tại kỳ bổ sung.

6. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá KQRL qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu KQRL sẽ được đánh giá KQRL khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

** Trích Điều 17. Sử dụng kết quả rèn luyện:*

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Trường, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá, xét giải quyết việc làm thêm, xét miễn giảm chi phí, dịch vụ và sinh hoạt trong ký túc xá và các ưu tiên khác của Nhà trường.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Nhà trường, làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm luận văn hoặc khóa luận tốt nghiệp.

3. KQRL toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.